

SƠN PHỦ GỐC EPOXY

1. TỔNG QUAN SẢN PHẨM

Là loại sơn hai thành phần, gốc nhựa epoxy nguyên chất có thể làm lót, tính năng chống mài mòn chống nước biển, dầu thô, dầu nhiên liệu và chịu mài mòn tuyệt vời. Áp dụng cho thép mới hoặc thép cũ, chỉ yêu cầu loại bỏ rỉ sét trên bề mặt, có thể chịu được ở nhiệt độ thấp thậm chí -18 °C / -0,4 °F và đáp ứng các yêu cầu về chỉ số VOC, có hàm lượng rắn cao.
Được chấp thuận làm Lớp phủ kiểm soát ăn mòn cho kết nước.

Ứng dụng:

Là một lớp phủ chống ăn mòn và chống mài mòn để bảo vệ tuổi thọ lâu dài của các kết cấu thép trong điều kiện khắc nghiệt môi trường ăn mòn như bên ngoài thân tàu dưới nước, mũi xe, mặt trên, các bộ phận tiếp xúc của tàu, Nước kết dẫn, hầm chứa hàng, v.v. Làm lớp phủ cho kết cấu dầu thô, kết cấu dầu nhiên liệu của tàu và nội thất của đường ống chuyển dầu thô, v.v.
Áp dụng cho kết cấu thép cho các dự án ngoài khơi, nhà máy, cầu và các công trình khác.
Để ứng dụng trong các bể dẫn nước ở giai đoạn đóng mới.
- Dùng cho bể xử lý nước thải, thay thế sản phẩm gốc than đá cũ (EH173)

2. TÍNH NĂNG VẬT LÝ

Màu sơn hoàn thiện	Bóng mờ, Ghi, nâu đỏ, v.v
Tỷ trọng	Khoảng 1.5 kg/L hỗn hợp 2 thành phần.
Thành phần chất rắn	xấp xỉ 72%
Độ phủ lý thuyết	7.2m2/L hoặc với độ dày khi khô là 100micron trên mặt bề mặt láng.
Hàm lượng VOC	Tối đa 290g/L (ISO 11890-1)
Điểm chớp cháy	EH2351-A_màu: 26°C / 79°F (cốc kín) EH2351-B đóng rắn: 26°C / 79°F (cốc kín)

3. PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG

Chuẩn bị bề mặt	Loại bỏ bất kỳ vết dầu, mỡ, bụi bẩn và chất bẩn nào khác khỏi bề mặt trước khi sơn bằng cách thích hợp, phương pháp như làm sạch bằng dung môi và rửa bằng nước ngọt, v.v. Làm sạch bề mặt SA2.1 hoặc dụng cụ làm sạch đến ST3, v.v Yêu cầu: 30 ~ 75 μm trong trường hợp làm sạch toàn bộ hoặc một phần bằng phương pháp bắn cát.
Các lớp trước	Theo chỉ dẫn kỹ thuật
Phương pháp thi công	Phun: Khí hoặc phun không có không khí Chổi và con lăn: Được đề xuất cho lớp phủ có diện tích nhỏ và cho các cạnh, mối hàn được chỉ định, các khu vực khó tiếp cận, v.v. Đối với ứng dụng phun không có không khí; Lỗ phun: 483 μm ~ 787 μm(0.019" ~ 0.031") Áp suất đầu ra: 11.7 MPa ~ 15.2 MPa Quạt: 40° ~ 60° (Dữ liệu phun không khí mang tính tham khảo và có thể điều chỉnh)

Pha trộn	TP màu (PTA): chất cứng (PTB) =4:1 theo thể tích Chỉ trộn với tỷ lệ trộn đều suất. Không thay đổi hoặc chia nhỏ. Trước khi trộn, lắc hoặc khuấy màu thật kỹ. Đổ chất đông rắn vào thùng màu(base) bằng cách khuấy cơ học base liên tục. Không trộn theo thứ tự ngược lại. Khuấy liên tục cho đến khi hỗn hợp không bị vón cục.				
Dung môi pha loãng	Dung môi 024 hoặc dung môi được đồng ý bởi KCC. Tối đa 10% theo thể tích. Không pha dung môi riêng rẽ các thành phần. Chỉ pha vào hỗn hợp.				
Điều kiện thi công	Bề mặt phải sạch và khô, Không thi công khi nhiệt độ thấp hơn hơn 5 °C / 41 °F và độ ẩm tương đối là trên 80%. Nhiệt độ bề mặt tối thiểu 3 độ C trên điểm sương để tránh ngưng tụ. Trong khu vực hạn chế, thông gió bằng không khí sạch trong quá trình thi công để hỗ trợ bay hơi dung môi.				
Độ dày màng sơn		Mỗi lớp	Thông thường	Tối thiểu	Tối đa
		Độ dày màng khô (μm)	160	75	*
		Độ dày màng ướt (μm)	223	104	*
		Độ phủ lý thuyết (m2/L)	4.5	9.6	*
		* Tối đa tổng là 2000 micron khi khô (Theo chỉ dẫn thi công, để thêm chi tiết, liên hệ KCC)			
Thời gian khô			5°C/41°F	10°C/50 °F	20°C/68 °F
		Khô chạm tay	8 giờ(h)	3h	1h
		Khô chân	16h	8h	3h
		Khô cứng	16h	8h	3h
		*Kết quả trên là từ kiểm nghiệm trong phòng thí nghiệm dưới điều kiện tiêu chuẩn, thực tế có thể khác tùy thuộc độ dày, thời tiết, gió ,và độ ẩm...			
Lớp sơn trước	Theo chỉ dẫn kỹ thuật Cho bể nước cân bằng tàu Lớp 1: EH2351 (160 μm DFT) Lớp 2: EH2351 (160 μm DFT) - Tùy theo mục đích sử dụng mà độ dày khác nhau.				
Thời gian sử dụng	3h ở 20°C/68 °F, thời gian thực tế có thể ngắn hơn tùy vào nhiệt độ và độ ẩm.				
Thời gian phủ lớp kế tiếp		Nhiệt độ bề mặt	5°C/41°F	10°C/50 °F	20°C/68 °F
		Khô để sơn lại (Hoàn thiện/ tối thiểu)	16 giờ (h)	8h	3h
		Khô để sơn lại (Chạm tay/ tối thiểu)	16h	8h	3h
		Thời gian sơn lại (tối đa)	15 ngày	15 ngày	15 ngày
		Khô để ngâm nước(hoàn thiện)	8 ngày	7 ngày	3 ngày
		Khô để ngâm nước(khô không dính tay)	5 ngày	4 ngày	1.5 ngày
		*Kết quả trên là từ kiểm nghiệm trong phòng thí nghiệm dưới điều kiện tiêu chuẩn, thực tế có thể khác tùy thuộc thời tiết, gió ,và độ ẩm...			
Thời gian bảo quản	12 tháng - Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. - Tránh tiếp xúc với hơi ẩm. - Lưu trữ ở nơi thông thoáng.				
Kháng nhiệt	Liên tục: 93 °C/200 °F (Không ngâm) Không liên tục: 121 °C/250 °F (Không ngâm)				

Qui cách đóng gói	16L PTA:PTB= 12.8L:3.2L
LƯU Ý	Không thi công khi nhiệt độ dưới 5 °C/41 °F hoặc trên 40 °C/104 °F. Bảo vệ da và mắt, và khi hít thở hơi dung môi trong thời gian dài. Sử dụng hệ thống thông gió. Cần duy trì hệ thống thông gió thích hợp với không khí sạch trong quá trình thi công và đóng rắn để hỗ trợ bay hơi dung môi. Nên bảo vệ đường hô hấp khi sử dụng sản phẩm này trong không gian hạn chế hoặc không khí tù đọng. Tham khảo tài liệu kỹ thuật trước khi thi công.
Ban hành	31/05/2021

KCC(Vietnam) Co., Ltd

Hanoi office: Vinaconex 9 building, Pham Hung, Nam Tu Liem, Hanoi